TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN DD THÀNH PHỐ HN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2021/DS-ST
Ngày: 12/3/2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DD - THÀNH PHỐ HN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến T

Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Lê Bá

2-Bà Đặng Thị A

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu H , Thư ký Tòa án nhân dân quận DD, Thành phố HN;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận DD tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Y , Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận DD, Thành phố HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 187/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 1 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 2 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* NH TT; Địa chỉ: Lầu 8, số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D , Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: bà Phạm Thị Tú A , theo văn bản ủy quyền số 77 ngày 01/12/2020 (có mặt);

- *Bị đơn:* Ông Đặng AnhT, sinh năm 1983; Địa chỉ: số 93 tổ 4B phường Trung Liệt, quận DD, Thành phố HN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/03/2020 và các lời khai tiếp theo, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 23/9/2016, ông Đặng AnhT ký Hợp đồng tín dụng số LD 1626700042 và giấy nhận nợ với só tiền vay là: 99.000.000 đồng; Thời hạn vay 48 tháng; lãi suất vay 8,5%/năm; vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm.

Ngày 06/01/2017, ông Đặng AnhT ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Bản điều khoản phát hành, sử dụng Thẻ tín dụng với NH TT (Sau đây viết tắt là Ngân hàng). Hạn mức sử dụng thẻ 25.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng

cá nhân. Sau khi được cấp thẻ ôngT đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 52.193.709 đồng.

Ngày 05/12/2019, Ngân hàng chuyển toàn bộ khoản nợ của ông Đặng AnhT sang nợ quá hạn, do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ, với mức lãi suất 150% theo lãi suất thỏa thuận hợp đồng tín dụng và lãi suất quá hạn thẻ tín dụng là 2,05 đến 2,6%/tháng.

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của NH TT giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: tính đến ngày 20/01/2021, Ngân hàng xác nhận dư nợ gốc và lãi đối với ông Đặng AnhT như sau: theo HĐ tín dụng số LD1626700042: nợ gốc: 22.699.000 đồng, nợ lãi: 7.659.429 đồng, lãi quá hạn: 2.090.813đồng, lãi phạt 703.350đồng; theo thẻ tín dụng số 472074-1536: nợ gốc: 27.895.991đồng; nợ lãi: 11.786.125đồng; Tổng cộng là: 72.804.708đồng. Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận DD, thành phố HN phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự tố tụng; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tiền gốc, lãi chậm trả, và tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng; không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn tính lãi phạt chậm trả và bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp dân sự, bởi bên vay mục đích tiêu dùng cá nhân. Toà án nhân dân quận DD thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền quy định khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Toà án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho ông Đặng AnhT, nhưng bị đơn vắng mặt tham gia tố tụng không có lý do. Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng số LD 1626700042 ngày 23/9/2016 và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 06/1/2017, Bản điều khoản và điều kiện về sử dụng thẻ tín dụng, thông báo về việc thay đổi lãi suất của thẻ tín dụng quy định về lãi suất cho vay và lãi suất quá hạn giữa NH TT với ông Đặng AnhT thỏa thuận ký kết tự nguyện, phù hợp với quy định Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Do ông Đặng AnhT vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ của ôngT sang nợ quá hạn là có căn cứ.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH TT, và ông Đặng AnhT phải trả tiền gốc và lãi suất cho Ngân hàng tính đến ngày 20/01/2021 như sau: theo HĐ tín

dụng số LD1626700042: nợ gốc: 22.669.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 7.659.429 đồng, lãi quá hạn: 2.090.813đồng; theo thẻ tín dụng số 472074-1526: nợ gốc: 27.895.991đồng; nợ lãi: 11.786.125đồng; tổng cộng là: 72.101.358đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng và bản điều kiện sử dụng thẻ tín dụng đối với dư nợ gốc quá hạn kể từ ngày tiếp theo 21/01/2021 cho đến khi trả xong tiền gốc.

Đối với tiền lãi phạt được tính trên số tiền lãi phải trả và số ngày chậm trả tương ứng là không có hiệu lực, bởi lãi được tính trên nợ gốc và nợ gốc quá hạn, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận Ngân hàng yêu cầu ông Đặng AnhT trả lãi phạt với số tiền 703.350đồng.

[3]Về án phí, quyền kháng cáo: ông Đặng AnhT phải nộp 3.605.000đồng án phí dân sự sơ thẩm; NH TT phải nộp 300.000đồng án phí dân sự, đối trừ với tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015113 ngày 06-11-2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận DD, Thành phố HN, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a Điều 39; Điều 70; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1-Chấp nhận nội dung khởi kiện của NH TT đối với ông Đặng AnhT về yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc, lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng.

2-Không chấp nhận yêu cầu trả tiền lãi phạt của NH TT đối với ông Đặng AnhT.

3-Buộc ông Đặng AnhT trả tiền cho NH TT 72.101.358đồng, trong đó: tiền gốc là 50.564.991đồng; lãi là 21.536.367đồng;

Kể từ ngày tiếp theo 21/01/2021, ông Đặng AnhT phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong theo bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, và người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm: ông Đặng AnhT phải nộp 3.605.000đồng án phí dân sự sơ thẩm; NH TT phải nộp 300.000đồng án phí dân sự, và được trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm còn lại sau khi đối trừ với tiền án phí phải nộp (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015113 ngày 06-11-2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận DD, Thành phố HN).

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP HN;
- Chi cục THADS quận DD;
- VKSND quận DD;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến T